

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KL  
TỈNH KG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/2022/QĐST-HNGĐ

KL, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 68/2022/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Văn T**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Khu phố KT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T H**, sinh năm: 1991. Địa chỉ: ấp HC, xã BA, huyện KL, tỉnh KG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Nguyễn Thị T H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

**Về con chung:** giữa anh T và chị H có với nhau 02 người con chung tên Trương KY, sinh ngày 06/9/2016 và Trương KL, sinh ngày 06/9/2016, ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai con KY và KL cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, và giáo dục con chung. Bảo lưu quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con của các bên khi có yêu cầu.

**Về tài sản chung** : Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung**: Các bên khai và xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng không nợ bất cứ cá nhân hay tổ chức nào.

**Về án phí**: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ anh T tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo lai thu số 0000125 ngày 02/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện KL. Anh T được nhận lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

**Nguyễn Thị Thủy**